

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG TIỂU HỌC AN SINH

Biểu mẫu 06
Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28
tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo

THÔNG BÁO
Công khai thông tin chất lượng giáo dục tiểu học thực tế, năm học 2022-2023

Số TT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp				
			Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I	Tổng số học sinh	633	98	122	127	127	159
II	Số học sinh học 2 buổi/ngày	604	89	102	127	127	159
III	Số học sinh chia theo năng lực, phẩm chất						
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	NL:456= 72% PC:491= 77,5%	NL:75=76,5% PC:76 = 77,5%	NL: 96=78,7% PC:100 =81,9%	NL:99=77,9% PC:106= 83,4%	NL: 84 = 66,1% PC:99 = 77,9%	NL:102 =64,1% PC: 110 =69,1%
2	Đạt (tỷ lệ so với tổng số)	NL: 174 =27,6% PC: 140=22,2%	NL:20 = 20,4% PC:22 = 22,5%	NL: 26= 21,3% PC:22 = 18,1%	NL: 28=22,1% PC:21= 16,6%	NL: 43 = 33,9% PC:28 = 22,1%	NL:57 = 35,9% PC:49 =30,9 %
3	Cần cố gắng (tỷ lệ so với tổng số)	NL:3 = 0,4% PC:2 = 0,3%	NL:3 = 3,1% PC:0	NL: 0 PC: 0	NL:0 PC: 0	NL: 0 PC:0	NL: 0 PC: 0
IV	Số học sinh chia theo kết quả học tập						
1	Hoàn thành tốt (tỷ lệ so với tổng số)	217=34,2%	44 = 44,9%	46 = 37,7%	38 = 29,9%	35 = 27,6%	54 = 33,9%
2	Hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	413=65,4%	51 = 52%	76 = 62,3%	89 = 70,1%	92 = 72,4%	105 = 66,1%
3	Chưa hoàn thành (tỷ lệ so với tổng số)	3 = 0,4%	3=3,1%	0	0	0	0

V	Tổng hợp kết quả cuối năm						
1	Lên lớp(tỷ lệ so với tổng số)	630=99,6%	95 = 96,9 %	122 = 100%	127 = 100%	127 = 100%	159=100%
a	Trong đó: Học sinh được khen thưởng cấp trường (tỷ lệ so với tổng số)	445=70,3%	74=75,5%	90 = 73,7%	85 = 66,9%	85 = 66,9%	111= 69,8%
b	Học sinh được cấp trên khen thưởng (tỷ lệ so với tổng số)	24 = 3,8 %	4 = 4,1%	2 = 1,6%	3 = 2,3 %	3 = 2,3 %	12 = 7,5%
2	Ở lại lớp (tỷ lệ so với tổng số)	3= 0,4%	3= 3,1%	0	0	0	0

An Sinh, ngày 09 tháng 6 năm 2023
Thủ trưởng đơn vị

Đoàn Thị Nhung